TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2023/HNGĐ-ST
Ngày 11-8-2023
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Hữu C.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đinh Quốc H;

Bà Nguyễn Thị Minh P.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Cẩm V - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: bà Phạm Thị Ngọc L - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 33/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2023 về việc tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 28/2023/QĐST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* chị Đinh Thị Thùy D; địa chỉ: số 2/5/197 TĐN, phường CB, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định - Vắng mặt.

- *Bị đơn:* anh Thái Bá L; địa chỉ: Tổ CL 7 (nay là số 2B/35C) NTT, phường HV, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 17-4-2023 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Đinh Thị Thùy D trình bày:

Chị Đinh Thị Thùy D và anh Thái Bá L xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân phường HV, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 14, ngày 03-

3-2021. Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính cách không phù hợp, không quan tâm, yêu thương nhau nên chị D về nhà mẹ đẻ để ở từ tháng 12-2021. Nay, thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể đoàn tụ gia đình nên chị D đề nghị Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng giải quyết cho chị Đinh Thị Thùy D được ly hôn với anh Thái Bá L theo quy định của pháp luật.

Về con chung: chị Đinh Thị Thùy D và anh Thái Bá L không có con chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Về tài sản chung: chị Đinh Thị Thùy D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án, bị đơn là anh Thái Bá L không hợp tác, không đến Tòa án làm thủ tục theo quy định. Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng (thông báo thụ lý vụ án; giấy triệu tập, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng và hòa giải; thông báo hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng và hòa giải; thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng và hòa giải; quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa) cho anh Thái Bá L. Tuy nhiên, anh Thái Bá L không đến Tòa án làm việc, không lấy được lời khai, cũng như không gửi văn bản trình bày ý kiến của mình về yêu cầu khởi kiện của chị Đinh Thị Thùy D.

Tại Biên bản xác minh ngày 02-6-2023, Công an phường HV, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xác nhận: anh Thái Bá L có đăng ký hộ khẩu thường trú và thường xuyên sinh sống tại địa chỉ Tổ CL 7 (nay là số 2B/35C) NTT, phường HV, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

Tại Biên bản xác minh tại chính quyền địa phương ngày 03-7-2023 thể hiện: Trong quá trình chung sống, chị D và anh L phát sinh nhiều mâu thuẫn do tính cách, quan điểm sống không hợp nhau, giữa chị D và anh L không có con chung. Hiện nay, chị D không còn chung sống với anh L tại địa chỉ số 2B/35C NTT, phường HV. Việc chị D làm đơn yêu cầu ly hôn với anh L, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án như sau:

Thẩm phán đã xác định đúng về thẩm quyền giải quyết vụ án; về quan hệ pháp luật tranh chấp; về tư cách tham gia tố tụng; về việc thu thập tài liệu, chứng cứ; về thời hạn gửi hồ sơ cho Viện Kiểm sát; việc cấp, tống đạt văn bản tố tụng cho đương sự; việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa đã được thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã

thực hiện theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: chị Đinh Thị Thùy D và anh Thái Bá L xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân phường HV, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 14, ngày 03-3-2021, nên hôn nhân giữa chị D và anh L là hợp pháp. Trong quá trình chung sống, vợ chồng chị D, anh L bất đồng quan điểm sống, cuộc sống vợ chồng phát sinh mẫu thuẫn, giữa hai bên đã sống ly thân từ tháng 12-2021 và không còn quan tâm đến nhau, mục đích hôn nhân không đạt được, nên căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56, Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ Luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: chị Đinh Thị Thùy D được ly hôn với anh Thái Bá L.

Về con chung: chị Đinh Thị Thùy D và anh Thái Bá L không có con chung nên không xem xét, giải quyết.

Về tài sản chung: chị Đinh Thị Thùy D không đề nghị Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm: chị Đinh Thị Thùy D phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Đây là vụ án tranh chấp về ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Theo Đơn khởi kiện và Biên bản xác minh ngày 02-6-2023, Công an phường HV, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xác nhận: anh Thái Bá L có đăng ký hộ khẩu thường trú và thường xuyên sinh sống tại địa chỉ Tổ CL 7 (nay là số 2B/35C) NTT, phường HV, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng. Căn cứ các điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án khởi kiện xin ly hôn giữa nguyên đơn là chị Đinh Thị Thùy D với bị đơn là anh Thái Bá L thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

[2] Tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Đinh Thị Thùy D vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn là anh Thái Bá L mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 227;

khoản 1, khoản 3 Điều 228, khoản 1 Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị Đinh Thị Thùy D và anh Thái Bá L.

- Về nội dung:

[3] Về quan hệ hôn nhân: chị Đinh Thị Thùy D và anh Thái Bá L xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân phường HV, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 14, ngày 03-3-2021, nên hôn nhân giữa chị D và anh L là hợp pháp.

[4] Về yêu cầu ly hôn của nguyên đơn: chị Đinh Thị Thùy D cho rằng quá trình chung sống, giữa chị Đinh Thị Thùy D và anh Thái Bá L phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính cách không phù hợp, không quan tâm, yêu thương nhau, nên chị D về nhà mẹ đẻ và sống ly thân với anh L từ tháng 12-2021 đến nay. Do vậy, chị D làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xem xét, giải quyết cho chị được ly hôn với anh L theo quy định của pháp luật.

[4.1] Quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng (thông báo thụ lý vụ án; giấy triệu tập; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng và hòa giải; thông báo hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng và hòa giải; thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng và hòa giải; quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa) cho anh Thái Bá L. Qúa trình giải quyết vụ án, mặc dù được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh Thái Bá L không tới Tòa án làm việc, cũng như không gửi văn bản trình bày ý kiến của mình về yêu cầu khởi kiện của chị Đinh Thị Thùy D. Điều đó thể hiện anh Thái Bá L không có thiện chí hòa giải để vợ chồng đoàn tụ.

[4.2] Từ những phân tích và đánh giá nêu trên, xét thấy cuộc sống vợ chồng giữa chị Đinh Thị Thùy D và anh Thái Bá L không đạt được mục đích hôn nhân để xây dựng gia đình hạnh phúc, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc chị Đinh Thị Thùy D yêu cầu ly hôn với anh Thái Bá L là có căn cứ, phù hợp với thực tế và phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, nên chấp nhận yêu cầu của chị Đinh Thị Thùy D: chị Đinh Thị Thùy D được ly hôn với anh Thái Bá L.

[5] Về con chung: chị Đinh Thị Thùy D và anh Thái Bá L không có con chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[6] Về tài sản chung: chị Đinh Thị Thùy D không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí: chị Đinh Thị Thùy D phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228, khoản 1 Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Về quan hệ hôn nhân: chị Đinh Thị Thùy D được ly hôn anh Thái Bá L.

2. Về con chung: chị Đinh Thị Thùy D và anh Thái Bá L không có con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

3. Về tài sản chung: chị Đinh Thị Thùy D không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: chị Đinh Thị Thùy D phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng, theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009735, ngày 09-5-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng. Chị Đinh Thị Thùy D đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, bị đơn (vắng mặt) có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP.Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- UBND phường HV, quận Hồng Bàng (GCN kết hôn số 14, ngày 03-3-2021);
- Các đương sự;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Hữu C